CÔNG TY CP SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04 /2026/CBTT	----------
V/v : CBTT báo cáo thường niên năm 2025	*Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM
DN: c=VN, st=Hà Nội, o=CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:4600483821
Date: 2026.05.04 12:37:37 +07'00'

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM**

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 2, tòa nhà 25T2 Lô đất N05, khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 0985658042

Người được ủy quyền công bố thông tin: **Ông Lưu Quang Thịnh**

Chức vụ : Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: **Định kỳ**

Nội dung công bố thông tin:

- Báo cáo thường niên năm 2025 chi tiết như đính kèm

- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/05/2026 tại đường dẫn : https://nhvcorporation.com/

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu VP.*

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM

Lưu Quang Thịnh

Phụ lục IV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập –Tự do – Hạnh phúc
Số: 2504/BCTN-2025	*Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026*

BÁO CÁO

Thường niên năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM
DN: c=VN, st=Hà Nội, o=CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE HỒI SINH VIỆT NAM, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:4600483821
Date: 2026.05.04 12:38:16 +07'00'

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sức khỏe hồi sinh Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4600483821
- Vốn điều lệ: 54.801.120.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 54.801.120.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà 25T2 Lô đất N05, khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 0985658042
- Website: https://nhvcorporation.com/
- Mã cổ phiếu: NHV
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

  - Công ty Cổ phần Sức Khỏe Hồi Sinh Việt Nam (tên cũ: Công ty cổ phần Nam Hà Việt Thái) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1703000450 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 21/01/2009, với vốn điều lệ 5 tỷ đồng;

  - Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2014, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 32.236.000.000 đồng.

  - Ngày 18/09/2015 Công ty Cổ phần Sức Khỏe Hồi Sinh Việt Nam đã hoàn tất thủ tục đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo công văn số 5935/UBCK-QLPH của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Ngày 12/09/2016, Công ty đã hoàn thành việc thay đổi trụ sở Công ty từ Thái Nguyên về Hà Nội để thuận tiện cho việc phát triển của Công ty.
- Ngày 01/12/2016, Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 166/2016/GCNCP/VSD ngày 01/12/2016.
- Tháng 03/2017, Công ty đã quyết định chuyển đổi hình thức kinh doanh sang mô hình Doanh nghiệp đầu tư.
- Ngày 14/06/2017, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sức Khỏe Hồi Sinh Việt Nam chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội với mã giao dịch NHV theo Hệ thống giao dịch Upcom với Mã chứng khoán là NHV.
- Năm 2018, Công ty thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các công ty thành viên để thu hồi vốn đầu tư cho dự án đầu tư mới theo kế hoạch của Công ty.
- Kể từ năm 2019, Công ty tập trung vào hoạt động thương mại cung cấp thiết bị điện tử, xúc tiến thương mại và giới thiệu khách hàng;
- Năm 2022, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Sức khoẻ hồi sinh Việt Nam, tăng vốn điều lệ công ty từ 32.236.000.000 đồng lên 54.801.120.000 cổ phần theo hình thức chi trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phần.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020 (Chính)
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (Đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng	5610
4	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Nhóm này gồm: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng thiết bị viễn thông như: - Điện thoại cố định, điện thoại di động, máy fax, thiết bị viễn thông khác: sim, card điện thoại, nạp tiền điện thoại...	4741
5	Bán buôn thực phẩm Ngoại trừ: Gạo, đường mía và đường củ cải	4632
6	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	

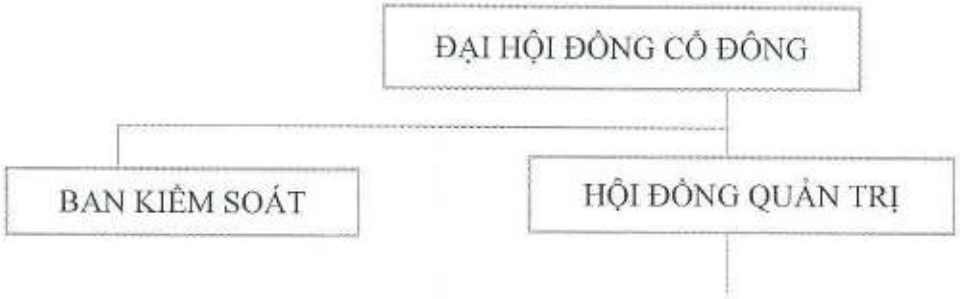
	Chi tiết: - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Bán buôn phần mềm.	
7	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Máy móc, thiết bị khai thác mỏ và luyện kim	4659
9	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh)	8230
10	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6499
11	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	6619
12	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa mà công ty kinh doanh	4610
13	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
14	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
15	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631

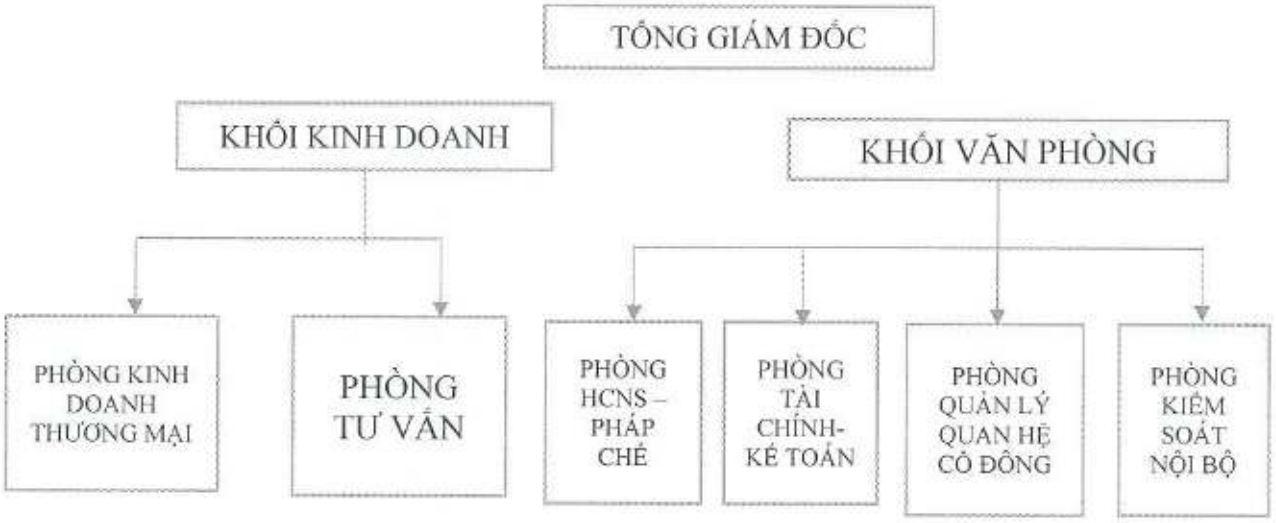
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Theo mô hình quy định tại Điểm a) Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.





Sơ đồ 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty

Công ty Cổ phần Sức khỏe hồi sinh Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Tổ chức bộ máy quản lý hiện tại của Công ty bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, họp thường niên mỗi năm một (01) lần.

Quyền hạn và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông bao gồm:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và định hướng phát triển của Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán;
- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị; thành viên Ban kiểm soát;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể, phá sản hoặc chuyển đổi Công ty;

- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và/hoặc cho cổ đông của Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã phát hành của mỗi loại;
- Thông qua hợp đồng bảo lãnh vay và/hoặc cho các công ty con vay vốn để phát triển kinh doanh của của công ty con bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay là 03 người.

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 của Điều lệ này;
- Thông qua việc sử dụng tài sản của Công ty để cầm cố, thế chấp vay vốn; việc bảo lãnh cho công ty con vay vốn nhỏ hơn 35% Tổng tài sản của Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
- Thông qua hợp đồng bảo lãnh vay và/hoặc cho các công ty con vay vốn để phát triển hoạt động kinh doanh của công ty con với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Ban Tổng Giám đốc; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế quản lý nội bộ Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng Cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;
- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Cụ thể:

Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng Quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
- Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông.
- Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
- Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Các khối chức năng/Phòng ban

Khối kinh doanh

Phòng kinh doanh thương mại

Thực hiện kế hoạch kinh doanh mà Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã đề ra, có chức năng nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện các chiến lược kinh doanh của HĐQT, Ban TGĐ;
- Thực hiện tìm kiếm và thương thảo với nhà cung cấp;
- Tìm kiếm khách hàng;

- Thẩm định và đề xuất HĐQT đối với các dự án đầu tư (nếu có);
- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

Phòng Tư vấn

Thực hiện các hoạt động về: Tư vấn doanh nghiệp, Tư vấn xúc tiến thương mại và giới thiệu khách hàng để mang lại doanh thu cho Công ty.

Khối văn phòng

Phòng Hành chính nhân sự Pháp chế

Thực hiện các cộng việc pháp chế, hành chính, lễ tân, thư ký, truyền thông, nhân sự, quản lý và cập nhật Website, Hỗ trợ cập nhật văn bản công bố thông tin và truyền thông, Hỗ trợ các Phòng ban các vấn đề liên quan đến máy tính tin học.

Phòng Tài chính Kế toán

Thực hiện các công việc kế toán, tài chính, quản lý và huy động vốn cho Công ty, Lập các Báo cáo tài chính định kỳ theo yêu cầu.

Phòng quản lý quan hệ cổ đông

Xây dựng phương án và phương thức huy động vốn cho công ty để đảm bảo các hoạt động đầu tư của Công ty đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao;

Chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của Pháp luật;

Phòng Kiểm soát nội bộ

Bộ phận Kiểm soát nội bộ là bộ phận chức năng tham mưu cho ban điều hành, hoạt động của phòng nhằm dự báo, phát hiện, ngăn ngừa và chống rủi ro gắn liền với tất cả các hoạt động của Công ty. Bộ phận có các chức năng nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- Tham mưu cho Ban điều hành về các văn đề liên quan đến quản trị rủi ro trong việc xây dựng, thực hiện các quy chế, quy trình của Công ty;
- Tham mưu đề xuất các biện pháp quản trị rủi ro trong các hoạt động đầu tư tài chính, cho vay và thực hiện các nhiệm vụ khác mà Công ty được giao trong từng thời kỳ hoạt động;
- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các bộ phận trong nội bộ của Công ty;

- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Giai đoạn 2022, nền kinh tế tiếp tục chịu tác động hậu Covid-19 kéo dài, sức cầu thị trường phục hồi chậm và thiếu ổn định, khách hàng tiếp tục có xu hướng thắt chặt chi tiêu, các hoạt động kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn. Ban lãnh đạo công ty đã cố gắng hồi phục lại các hoạt động kinh doanh nhưng không hiệu quả mà còn dẫn đến gia tăng các chi phí.

Do đó, từ năm 2023 đến 2025, để hạn chế rủi ro lan rộng, kéo dài và bảo toàn nguồn lực, Công ty đã chủ động thu hẹp hoạt động, kiểm soát chi phí, duy trì tư cách pháp nhân và tập trung xử lý các vấn đề tồn tại nhằm đảm bảo sự ổn định lâu dài.

Đầu năm 2025, công ty vẫn tiếp tục tạm ngừng triển khai các hoạt động kinh doanh, chỉ duy trì tư cách pháp nhân. Đến nửa cuối năm 2025, ban lãnh đạo công ty đã tìm ra phương hướng hoạt

động kinh doanh mới, do đó, ban lãnh đạo công ty đã từng bước tái khởi động lại hoạt động công ty và lên kế hoạch khôi phục hoạt động công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trên cơ sở đánh giá bối cảnh kinh tế và nguồn lực thực tế, ban lãnh đạo công ty xác định giai đoạn 2025–2028 là giai đoạn phục hồi toàn diện và tái cấu trúc hoạt động kinh doanh theo hướng tập trung, hiệu quả và bền vững hơn.

Công ty xác định hướng chuyển dịch trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực ngành nghề khai thác, quản lý và vận hành tài sản, bao gồm các nội dung hoạt động như:

- Cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành tòa nhà văn phòng, nhà chung cư và các tài sản bất động sản khác.
- Khai thác hiệu quả giá trị sử dụng của tài sản nhằm tạo nguồn thu ổn định (phí quản lý, phí vận hành, dịch vụ gia tăng).
- Hợp tác với chủ đầu tư/chủ sở hữu tài sản để cung cấp dịch vụ quản lý chuyên nghiệp; tăng tỷ lệ tái ký hợp đồng.
- Xây dựng quy trình vận hành, hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ và đội ngũ nhân sự phù hợp.

5. Các rủi ro:

Trong bối cảnh Công ty đang bước vào giai đoạn tái khởi động nhằm hồi phục các hoạt động kinh doanh sau thời gian thu hẹp, tạm ngưng hoạt động và duy trì pháp nhân, việc nhận diện và kiểm soát rủi ro là yếu tố then chốt nhằm đảm bảo quá trình phục hồi diễn ra hiệu quả, bền vững. Các rủi ro chủ yếu có thể phát sinh như sau:

Rủi ro về kinh tế

Tăng trưởng

Trong bối cảnh thị trường bất động sản Việt Nam đang bước vào giai đoạn tái cân bằng sau chu kỳ biến động, thị trường đang rời khỏi logic tăng trưởng theo chiều rộng, để bước vào giai đoạn sàng lọc, nơi chất lượng tài sản, hạ tầng và độ minh bạch dần trở thành yếu tố quyết định. Những yếu tố này là những tín hiệu tích cực đối với lĩnh vực quản lý và vận hành bất động sản.

Cụ thể, nguồn cung dự án, đặc biệt là các khu căn hộ, tòa nhà thương mại và tổ hợp đa chức năng, đang dần được hoàn thiện và đưa vào khai thác. Song song với đó, nhu cầu nhà ở tại các đô thị lớn tiếp tục duy trì ở mức cao, được thúc đẩy bởi quá trình đô thị hóa, gia tăng dân số và sự cải thiện về thu nhập của người dân.

Đáng chú ý, cùng với sự phát triển về quy mô, thị trường đang ghi nhận sự chuyển dịch rõ rệt về chất lượng nhu cầu. Người sử dụng bất động sản không chỉ quan tâm đến vị trí và giá trị tài sản, mà ngày càng chú trọng đến trải nghiệm sống, môi trường sinh hoạt và chất lượng dịch vụ vận hành. Điều này tạo ra động lực thúc đẩy ngành quản lý vận hành bất động sản phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa, tiêu chuẩn hóa và ứng dụng công nghệ.

Từ góc nhìn chuyên gia, có thể nhận định rằng ngành dịch vụ quản lý vận hành đang chuyển từ vai trò hỗ trợ sang trở thành một cấu phần giá trị cốt lõi, góp phần trực tiếp vào việc duy trì và gia tăng giá trị của tài sản bất động sản. Đây là nền tảng quan trọng mở ra dư địa tăng trưởng trung và dài hạn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

Tuy nhiên, đi cùng với triển vọng tăng trưởng, ngành cũng đối mặt với những rủi ro đặc thù trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều biến động và chưa hoàn toàn ổn định. Việc nhiều dự án

đồng loạt đưa vào khai thác có thể dẫn đến cạnh tranh gay gắt giữa các tòa nhà, làm giảm giá thuê, giá bán và gián tiếp gây áp lực cắt giảm chi phí dịch vụ quản lý. Bên cạnh đó, yêu cầu đòi hỏi hệ thống vận hành chuyên nghiệp, công nghệ và nhân sự chất lượng cao, làm tăng chi phí đầu tư ban đầu và mở rộng cơ hội tham gia của các doanh nghiệp vận hành chuyên nghiệp có yếu tố nước ngoài. Các vấn đề này khiến cho áp lực cạnh tranh ngày càng lớn cho các đơn vị dịch vụ vận hành.

Việc gia tăng nguồn cung, áp lực cạnh tranh, biến động chi phí vận hành, cũng như những bất cập trong cơ chế quản lý và khung pháp lý có thể ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Do đó, trên cơ sở các xu hướng phát triển tích cực nêu trên, công ty cũng cần đánh giá và nhận diện đầy đủ các rủi ro tiềm ẩn nhằm xây dựng chiến lược vận hành phù hợp, đảm bảo khả năng tăng trưởng bền vững.

Lãi suất, tín dụng

Xu hướng chuyên nghiệp hóa ngành quản lý vận hành, mặc dù tạo ra lợi thế cạnh tranh dài hạn, đồng thời cũng làm gia tăng yêu cầu về năng lực tài chính, đầu tư hệ thống công nghệ và phát triển đội ngũ nhân sự chuyên môn cao. Các yêu cầu này kéo theo nhu cầu vốn đầu tư ban đầu và chi phí vận hành gia tăng, trong khi thời gian thu hồi vốn thường kéo dài theo vòng đời hợp đồng dịch vụ.

Trong bối cảnh đó, biến động của lãi suất và chính sách tín dụng có thể tạo ra những tác động trực tiếp và đáng kể đến hoạt động của doanh nghiệp trong ngành như: Lãi suất vay tăng làm gia tăng chi phí tài chính đối với doanh nghiệp, đặc biệt trong trường hợp cần huy động vốn để đầu tư hệ thống vận hành, mở rộng quy mô hoặc nâng cấp chất lượng dịch vụ; Khả năng tiếp cận tín dụng bị hạn chế, khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc triển khai các kế hoạch đầu tư dài hạn; Áp lực chi phí kép phát sinh khi chi phí vốn tăng trong khi giá dịch vụ quản lý khó điều chỉnh tương ứng do phụ thuộc vào cư dân hoặc Ban quản trị.

Bên cạnh đó, chính sách kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản cũng có thể ảnh hưởng gián tiếp đến ngành quản lý vận hành do việc trì hoãn hoặc giãn tiến độ các dự án mới, việc suy giảm nhu cầu đầu tư và khai thác bất động sản, và, ảnh hưởng đến tỷ lệ lấp đầy và hiệu quả vận hành của các tài sản hiện hữu.

Hiện nay, ngành quản lý vận hành bất động sản đang chịu tác động đồng thời từ hai xu hướng, một mặt, yêu cầu nâng cao chất lượng và tiêu chuẩn dịch vụ; mặt khác, áp lực kiểm soát chi phí và hạn chế nguồn vốn trong bối cảnh kinh tế biến động. Sự kết hợp của các yếu tố này có thể tạo ra những ảnh hưởng tiêu cực tới khả năng duy trì biên lợi nhuận của ngành, khả năng mở rộng tệp khách hàng và tính bền vững của mô hình kinh doanh trong ngắn và trung hạn.

Do đó, việc nhận diện và đánh giá đầy đủ các yếu tố rủi ro, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến lãi suất, tín dụng và chi phí vốn, là cơ sở quan trọng để doanh nghiệp xây dựng chiến lược tài chính và vận hành phù hợp trong giai đoạn tiếp theo

Rủi ro về luật pháp

Cũng như các doanh nghiệp khác, mọi hoạt động của công ty đều chịu sự chi phối của các văn bản pháp luật Nhà nước, bao gồm quy định pháp luật chung về hoạt động tổ chức, vận hành doanh nghiệp như pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán, thương mại,... và các luật chuyên ngành về quản lý bất động sản như pháp luật về kinh doanh bất động sản, đất đai, nhà ở,.... Tuy nhiên, hệ thống văn bản luật và quy định liên quan còn chưa hoàn thiện.

Một trong những khó khăn nổi bật mà các doanh nghiệp quản lý vận hành nhà chung cư hiện nay đang phải đối mặt chính là những quy định, chính sách trong quản lý vận hành vẫn còn khá

nhiều bất cập, thậm chí có nhiều quy định và chính sách trong quản lý nhà chung cư cũng chỉ được mới ban hành trong vài năm đổ lại đây.

Đặc biệt dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư vẫn là ngành nghề kinh doanh khá mới, các điều luật và quy định dù được ban hành nhưng lại không chi tiết và đầy đủ, khiến doanh nghiệp quản lý vận hành gặp không ít khó khăn trong hoạt động.

Sự mông lung trong các điều luật và quy định cũng là nguyên nhân tiềm ẩn dẫn tới bùng phát mâu thuẫn và tranh chấp chung cư, phần nào ảnh hưởng tới uy tín thương hiệu cũng như lợi nhuận của các doanh nghiệp quản lý vận hành.

Trong đó tiêu biểu là những luật đất đại, chính sách quản lý lỏng lẻo, quy định về tiêu chuẩn hạ tầng kỹ thuật của tòa nhà còn chưa rõ ràng, chi tiết cùng với các quy định về phòng cháy chữa cháy chung cư (PCCC chung cư) chưa đầy đủ, dẫn đến tình trạng nhiều nhà chung cư đi vào hoạt động nhưng lại tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Chính những yếu tố này cũng tạo thành trở ngại không nhỏ cho các doanh nghiệp quản lý vận hành toà nhà.

Chính vì vậy, để hoạt động kinh doanh có hiệu quả, Công ty sẽ liên tục nghiên cứu, vận dụng pháp luật phù hợp với đặc điểm kinh doanh ngành nghề của Công ty và các yếu tố hỗ trợ cũng như trở ngại từ thị trường.

Công ty cũng phối hợp và xin ý kiến chỉ đạo, tư vấn từ các cơ quan chức năng có thẩm quyền cũng như tham gia với các Hiệp hội ngành nghề, Công ty sẽ nỗ lực đảm bảo 100% hợp đồng và thỏa thuận với các tổ chức và cá nhân đối tác khác được rà soát bởi bộ phận pháp chế. Ngoài ra, Công ty sẽ sử dụng sự tư vấn chuyên môn đối với các giao dịch có tính pháp lý phức tạp của các đơn vị tư vấn luật pháp chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

Rủi ro đặc thù

Ngoài những rủi ro chung do xu hướng phát triển của các chính sách kinh tế vi mô, vĩ mô, về thiếu hụt các quy định pháp lý liên quan, lĩnh vực quản lý vận hành bất động sản cũng có những rủi ro đặc thù có thể phát sinh rủi ro cho doanh nghiệp trong quá trình triển khai dịch vụ, như:

Rủi ro tranh chấp từ cơ chế quản trị đa chủ thể trong nhà chung cư

Hoạt động quản lý vận hành nhà chung cư có sự tham gia đồng thời của nhiều chủ thể, bao gồm: chủ đầu tư, Ban quản trị, cư dân và đơn vị vận hành. Trong thực tế, mối quan hệ giữa các bên này thường thiếu thống nhất, dễ phát sinh mâu thuẫn liên quan đến quyền quản lý và ra quyết định về các vấn đề phát sinh hàng ngày liên quan đến việc đảm bảo vận hành toà nhà, chất lượng dịch vụ vận hành và phân định trách nhiệm giữa các bên. Việc không làm rõ, không phân định rõ trách nhiệm của các bên dễ dẫn đến mâu thuẫn, tranh chấp trong việc vận hành.

Quản lý vận hành tòa nhà là lĩnh vực có mức độ trách nhiệm cao, đặc biệt liên quan đến an toàn hệ thống kỹ thuật, phòng cháy chữa cháy, an ninh và an toàn cư dân. Chỉ cần một sơ suất, một sự cố nhỏ cũng có thể gây thiệt hại lớn về tài sản và con người, dẫn đến trách nhiệm pháp lý đáng kể cho đơn vị vận hành.

Việc đơn vị quản lý vận hành phải thực hiện dịch vụ theo hợp đồng ký với Ban quản trị và chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ, dẫn đến việc doanh nghiệp bị phụ thuộc lớn vào Ban quản trị, khó kiểm soát toàn bộ hoạt động vận hành. Ngoài ra, có trường hợp cư dân dù thành lập ban quản trị tòa nhà nhưng chính ban quản trị lại không có kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn trong hoạt động quản lý vận hành nhà chung cư, khiến việc chỉ đạo hoạt động cho công ty quản lý vận hành nhà chung cư tại không đạt hiệu quả cao.

Vai trò của cơ quan quản lý nhà nước vẫn còn mờ nhạt

Việc mâu thuẫn và không đồng nhất ý kiến trong công tác quản lý vẫn hành dễ gây bùng phát tranh chấp và mâu thuẫn chung cư, những mâu thuẫn này để giải quyết đều cần có sự can thiệp của các cơ quan chính quyền nhà nước.

Nhưng trên thực tế vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước vẫn còn khá mờ nhạt, khiến hoạt động của các đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư kinh nghiệm lâu năm cũng gặp không ít khó khăn.

Nhiều Ban quản trị chung cư bắt đầu hoạt động mà không thông báo với chính quyền địa phương, hoặc Ban quản trị xác định vai trò và quyền hạn không đúng, dẫn đến không phối hợp với các cơ quan chính quyền trong quá trình quản lý, giám sát hoạt động của nhà chung cư.

Tất cả những điều này đều do hệ thống quy định về ban quản trị nhà chung cư cũng như cơ chế phối hợp giữa ban quản trị cùng chính quyền vẫn còn mờ nhạt, gây ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động của các doanh nghiệp quản lý vận hành.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Từ năm 2022, do ảnh hưởng nặng nề và kéo dài của đại dịch Covid khiến cho tình hình hoạt động kinh doanh công ty cũng chịu các ảnh hưởng nặng nề, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty ghi nhận sự suy giảm đáng kể, thể hiện ở việc doanh thu thuần giảm mạnh và lợi nhuận sau thuế chuyển từ trạng thái có lãi sang lỗ.

Trước bối cảnh doanh thu suy giảm, từ năm 2023 đến hết năm 2025, để hạn chế rủi ro lan rộng, kéo dài và bảo toàn nguồn lực, Công ty đã chủ động thu hẹp hoạt động, tạm ngừng triển khai các hoạt động kinh doanh, kiểm soát chi phí, duy trì tư cách pháp nhân, duy trì nguồn lực để chờ thời cơ khôi phục lại các hoạt động kinh doanh, đồng thời, Ban lãnh đạo công ty cũng tận dụng thời gian này để nghiên cứu chuyển hướng kinh doanh sang lĩnh vực khác phù hợp hơn.

Do đó, trong năm 2025 Công ty tiếp tục không ghi nhận doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu/đại diện	Tỷ lệ (%)
1	Lưu Quang Thịnh	Tổng Giám đốc	0	0
2	Nguyễn Thị Sen	Kế toán trưởng	0	0

Lưu Quang Thịnh – Tổng Giám đốc

Họ và tên	: **Lưu Quang Thịnh**
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 15/05/1987
Nơi sinh	: Hải Dương
Quốc tịch	: Việt Nam
Số CMND (hoặc Hộ chiếu)	: C2117074 cấp ngày 01/08/2016 tại Cục Quản lý XNC
Địa chỉ thường trú	: Số 70 Phố Chợ Con, phường Hải Dương, Tp Hải Phòng

Số điện thoại	: 0988241111
Địa chỉ email	: quangthinhluu@nhv.com.vn
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết	: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sức khoẻ hồi sinh Việt Nam
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Tổng giám đốc của Công ty CP PP Quốc tế Minh Việt và Phó Giám đốc Công ty TNHH VT&TCXD Thịnh Phát
Số cổ phần nắm giữ	: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	: 0
+Cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	: Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết (nếu có)	: Tiền lương
Quyền lợi mâu thuẫn với tổ chức đăng ký niêm yết (nếu có)	: Không

Nguyễn Thị Sen – Kế toán trưởng

Họ và tên	: Nguyễn Thị Sen
Giới tính	: Nữ
Ngày sinh	: 10/06/1986
Nơi sinh	: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Số CMND (hoặc Hộ chiếu)	: 038186024028 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/04/2021
Địa chỉ thường trú	: CH số 505 CT13 KĐT mới Tứ Hiệp, xã Thanh Trì, Hà Nội
Số điện thoại	:
Địa chỉ email	:
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết	: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sức khoẻ hồi sinh Việt Nam
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác	:
Số cổ phần nắm giữ	: 0
+ Đại diện sở hữu	: 0
+Cá nhân sở hữu	: 0
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	: Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết (nếu có)	: Tiền lương

Quyền lợi mâu thuẫn với tổ chức đăng ký niêm yết (nếu có)	: Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2025, Công ty không có sự thay đổi trong Ban điều hành.

-Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Như trình bày tại mục 6.6.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	61.177.677.717	61.177.677.717
Doanh thu thuần	0	0
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(554.961)	650
Lợi nhuận khác	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(554.961)	650
Lợi nhuận sau thuế	(554.961)	650
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0

- Các chỉ tiêu khác: Do doanh nghiệp thu hẹp sản xuất kinh doanh từ năm 2023 đến nay, nên không phát sinh các chỉ tiêu kinh doanh khác.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Năm/*Year* 2024	Năm/*Year* 2025	Ghi chú/ *Note*
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/*Current ratio:*	~6,74 lần	~ 6,74 lần	TSNH/Nợ NH
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn *(Short term Asset/Short term debt)*	~6,72 lần	~ 6,72 lần	Không đáng kể tồn kho

+ Hệ số thanh toán nhanh/*Quick ratio:* Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn *Short term Asset - Inventories* *Short term Debt*			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio + Hệ số Nợ/Tổng tài sản (*Debt/Total assets ratio*) + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (*Debt/Owner's Equity ratio*)	~0,134 ~0,155	~ 0,134 ~ 0,155	Nợ thấp Đòn bẩy thấp
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/Operation capability Ratio + Vòng quay hàng tồn kho/*Inventory turnover:* Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân *(Cost of goods sold/Average inventory)* + Vòng quay tổng tài sản/*Total asset turnover:* Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân *(Net revenue/Average Total Assets)*	0 0	0 0	Không phát sinh giá vốn Không phát sinh doanh thu
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/Profitability + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần *(profit after tax/Net revenue Ratio)*	Không xác định ~ 0	Không xác định ~ 0	Do DT= 0

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu *(profit after tax/total capital Ratio)*	~ 0	~ 0	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản *(profit after tax/Total assets Ratio)*	0	0	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần *(Profit from business activities/Net revenue Ratio)*			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.480.112 cổ phần.

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Trong đó:

+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.480.112 cổ phần.

+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2025

STT	Tên cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ SH
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0
2	Cổ đông trong nước	432	5.455.112	54.551.120.000	99,54%
	Cổ đông lớn	1	297.300	2.973.000.000	5,42%
	Cổ đông nhỏ	431	5.157.812	51.578.120.000	94,11%
	Tổ chức	0	0	0	0
	Cá nhân	432	5.455.112	54.551.120.000	99,54%
3	Cổ đông nước ngoài	02	25.000	250.000.000	0,46%
4	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
	Tổng cộng	434	5.480.112	54.801.120.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Công ty Cổ phần Sức khoẻ hồi sinh Việt Nam (tên cũ: Công ty cổ phần Nam Hà Việt Thái) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1703000450 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 21/01/2009, với vốn điều lệ 5 tỷ đồng;

- Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2014, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 32.236.000.000 đồng.

- Năm 2022, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Sức khoẻ hồi sinh Việt Nam, tăng vốn điều lệ công ty từ 32.236.000.000 đồng lên 54.801.120.000 cổ phần theo hình thức chi trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ do đó không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: Công ty không có chứng khoán khác

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Hoạt động của Công ty chủ yếu trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ, do đó không phát sinh đáng kể các nguồn phát thải trực tiếp ra môi trường như các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên, Công ty nhận thức được trách nhiệm trong việc kiểm soát và giảm thiểu các tác động gián tiếp đến môi trường.

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp:

Trong năm, lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp của Công ty ở mức không đáng kể, chủ yếu phát sinh gián tiếp từ hoạt động tiêu thụ điện năng tại văn phòng, vận hành hệ thống công nghệ thông tin và các hoạt động logistics liên quan đến phân phối sản phẩm.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

Công ty đã triển khai một số biện pháp nhằm giảm thiểu phát thải như: tối ưu hóa việc sử dụng điện tại văn phòng, khuyến khích sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng, hạn chế sử dụng tài liệu in ấn, tăng cường sử dụng các nền tảng số trong quản lý và vận hành nhằm giảm thiểu nhu cầu di chuyển và tiêu thụ năng lượng.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không áp dụng

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Năng lượng tiêu thụ của Công ty chủ yếu là điện năng sử dụng tại văn phòng làm việc và hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, kinh doanh. Không phát sinh tiêu thụ năng lượng trực tiếp quy mô lớn như nhiên liệu hóa thạch.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng như sử dụng thiết bị điện có hiệu suất cao, tắt các thiết bị khi không sử dụng, tối ưu hóa hệ thống chiếu sáng và điều hòa không khí tại văn phòng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Công ty định hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và vận hành, bao gồm làm việc trực tuyến, quản lý dữ liệu điện tử và hạn chế sử dụng giấy tờ, qua đó góp phần giảm tiêu thụ năng lượng và nâng cao hiệu quả hoạt động.

*6.4. Tiêu thụ nước: (*mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm*)*

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Nguồn nước sử dụng của Công ty chủ yếu từ hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các văn phòng làm việc. Lượng nước tiêu thụ ở mức thấp, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt thông thường của cán bộ nhân viên.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Hiện tại, Công ty chưa phát sinh hoạt động tái chế và tái sử dụng nước do đặc thù hoạt động không sử dụng nhiều nước trong sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, Công ty luôn nâng cao ý thức tiết kiệm tài nguyên nước trong nội bộ.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng
Theo trình độ lao động			
1	Đại học và trên đại học	4	100%
2	Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	0	0%

3	Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	0	0%
4	Lao động phổ thông	0	0%
Theo đối tượng lao động			
1	Lao động trực tiếp	0	0%
2	Lao động gián tiếp	4	100%
Theo giới tính			
1	Nam	1/4	25%
2	Nữ	3/4	75%

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Chính sách lao động

Thời gian làm việc

Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, từ thứ hai đến thứ sáu. Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thoả đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết

Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Nhân viên được nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động.

Điều kiện làm việc

Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và đúng quy định pháp luật vệ sinh lao động nhằm bảo đảm mức an toàn lao động cao nhất cho người lao động.

Chính sách lương, thưởng và trợ cấp

CBNV được tham gia và hưởng các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên công ty còn nhận được phụ cấp liên quan. Bên cạnh tiền lương hàng tháng, CBCNV còn được hưởng thêm các chế độ khác như: bonus hàng năm, trợ cấp công tác phí,...

Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho nhân viên, Công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty có xây dựng một quy chế cụ thể về chính sách đào tạo được công bố công khai tới toàn bộ CBNV trong Công ty. Chính sách đào tạo được xây dựng phù hợp theo các yêu cầu của công việc CBNV thường xuyên được tham gia các khóa học về kỹ năng quản lý, tin học, ngoại

ngữ... Hình thức đào tạo được tổ chức theo dạng đào tạo tập trung hoặc đào tạo qua công việc thực tế.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Trong năm, Công ty chưa triển khai các chương trình đầu tư cộng đồng quy mô lớn hoặc các hoạt động hỗ trợ tài chính trực tiếp cho cộng đồng địa phương.

Tuy nhiên, Công ty luôn nhận thức được trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động và phát triển bền vững. Công ty khuyến khích các hoạt động nội bộ hướng đến cộng đồng, nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội của cán bộ nhân viên, đồng thời định hướng trong thời gian tới sẽ từng bước xây dựng và triển khai các chương trình phù hợp nhằm đóng góp tích cực cho cộng đồng, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan đến chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Trong năm, Công ty chưa tham gia các hoạt động huy động vốn hoặc đầu tư liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Trong định hướng phát triển dài hạn, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu và đánh giá các cơ hội tham gia vào các hoạt động tài chính bền vững, bao gồm thị trường vốn xanh, phù hợp với chiến lược kinh doanh và điều kiện thực tế của Công ty, nhằm góp phần nâng cao giá trị doanh nghiệp và hướng tới phát triển bền vững.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiếp nối những khó khăn của giai đoạn 2022, từ năm 2023 và tiếp tục trong năm 2025, để hạn chế rủi ro lan rộng, kéo dài và bảo toàn nguồn lực, Công ty đã chủ động thu hẹp hoạt động, tạm ngừng triển khai các hoạt động kinh doanh, kiểm soát chi phí, duy trì tư cách pháp nhân, duy trì nguồn lực để chờ thời cơ khôi phục lại các hoạt động kinh doanh, đồng thời, Ban lãnh đạo công ty cũng tận dụng thời gian này để nghiên cứu chuyển hướng kinh doanh sang lĩnh vực khác phù hợp hơn.

Do đó, trong năm 2025, Công ty tiếp tục không ghi nhận doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 61.177.677.717 đồng, duy trì ở mức tương đương so với đầu năm, phản ánh quy mô tài sản cơ bản được giữ ổn định trong bối cảnh Công ty đang trong quá trình tái cấu trúc hoạt động.

Cơ cấu tài sản của Công ty tập trung chủ yếu ở tài sản ngắn hạn, trong đó các khoản phải thu chiếm tỷ trọng lớn với giá trị 53.072.423.332 đồng, tương đương khoảng 86,7% tổng tài sản. Các khoản phải thu này chủ yếu phát sinh từ các giao dịch tài chính và hợp tác kinh doanh trong các kỳ trước.

Việc tỷ trọng phải thu ở mức cao làm ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản ngắn hạn cũng như hiệu quả sử dụng vốn của Công ty. Trong năm, Công ty đã và đang triển khai các biện pháp rà soát, đối chiếu công nợ, đánh giá khả năng thu hồi và xây dựng lộ trình xử lý phù hợp nhằm từng bước cải thiện chất lượng tài sản.

Tại thời điểm cuối năm, tiền và tương đương tiền đạt 341.430.690 đồng, đảm bảo nhu cầu thanh toán cơ bản.

Tài sản dài hạn của Công ty chủ yếu là các khoản đầu tư tài chính dài hạn với giá trị 5.670.000.000 đồng, được duy trì ổn định trong kỳ.

Trong năm 2025, Công ty chưa phát sinh doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính, do đó hiệu quả khai thác tài sản chưa được phản ánh đầy đủ. Nhìn chung, hiệu quả sử dụng tài sản trong kỳ còn hạn chế, chủ yếu do đặc thù giai đoạn tái cấu trúc. Trong thời gian tới, Công ty định hướng tập trung xử lý các khoản phải thu, nâng cao khả năng thu hồi vốn và từng bước đưa tài sản vào khai thác hiệu quả hơn, tạo nguồn doanh thu và dòng tiền ổn định.

b) Tình hình nợ phải trả

Tại ngày 31/12/2025, tổng nợ phải trả của Công ty là 8.230.753.021 đồng, chiếm khoảng 13,5% tổng nguồn vốn, trong khi vốn chủ sở hữu đạt 52.946.924.696 đồng, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu nguồn vốn.

Cơ cấu nợ phải trả bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác, nghĩa vụ thuế và một phần vay tài chính ngắn hạn. Trong kỳ, Công ty không phát sinh biến động đáng kể về các khoản vay và chi phí lãi vay ở mức thấp, cho thấy mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính hạn chế.

Với tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn ở mức thấp, Công ty hiện không chịu áp lực lớn về nghĩa vụ nợ vay và chi phí tài chính. Tuy nhiên, do cơ cấu tài sản tập trung chủ yếu vào các khoản phải thu, việc đảm bảo khả năng thu hồi công nợ đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì khả năng thanh toán và cân đối dòng tiền.

Trong năm, Công ty đã và đang thực hiện rà soát, đối chiếu các khoản công nợ, làm việc với các đối tác liên quan nhằm đảm bảo tính chính xác của số liệu và xây dựng phương án thanh toán phù hợp theo kế hoạch.

Các yếu tố như biến động tỷ giá và chi phí lãi vay trong kỳ không có ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Do các khó khăn trong hoạt động kinh doanh và ảnh hưởng của dịch bệnh covid, nhằm bảo toàn nguồn lực, Ban Điều hành đã chủ động thu hẹp cơ cấu tổ chức nhân sự, chỉ giữ lại các nhân sự cốt lõi, đảm bảo duy trì sự hoạt động của công ty, gồm:

- Rà soát, cắt giảm chi phí vận hành không cần thiết; ưu tiên các khoản chi thiết yếu để duy trì pháp nhân và đảm bảo tuân thủ.
- Duy trì bộ máy tinh gọn, sẵn sàng tái khởi động khi điều kiện cho phép; chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn phục hồi.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty xác định trọng tâm giai đoạn 2025-2028 là giai đoạn tái cấu trúc công ty, định hướng chuyển dịch trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực ngành nghề khai thác, quản lý và vận hành tài sản bao gồm các hoạt động như:

- Cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành tòa nhà văn phòng, nhà chung cư và các tài sản bất động sản khác.
- Khai thác hiệu quả giá trị sử dụng của tài sản nhằm tạo nguồn thu ổn định (phí quản lý, phí vận hành, dịch vụ gia tăng).
- Hợp tác với chủ đầu tư/chủ sở hữu tài sản để cung cấp dịch vụ quản lý chuyên nghiệp; tăng tỷ lệ tái ký hợp đồng.
- Xây dựng quy trình vận hành, hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ và đội ngũ nhân sự phù hợp.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần).

Đơn vị kiểm toán là Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC đưa ra ý kiến từ chối đưa ra ý kiến đối với BCTC năm 2025.

Giải trình của công ty về việc này xem tại công bố BCTC năm 2025 đã được đăng tải tại đường dẫn https://nhvcorporation.com/

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Trong năm 2025, trong bối cảnh hoạt động kinh doanh của Công ty bị thu hẹp nhằm ứng phó với các biến động bất lợi của thị trường, mức độ tiêu thụ năng lượng, nước và các yếu tố đầu vào khác cũng được kiểm soát ở mức thấp. Hoạt động của Công ty chủ yếu phát sinh từ vận hành văn phòng và duy trì hệ thống, do đó không tạo ra các nguồn phát thải lớn ra môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Năm 2025 là giai đoạn khó khăn đối với hoạt động của Công ty, do đó Công ty đã thực hiện chủ trương thu hẹp quy mô và duy trì bộ máy tinh gọn nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo ổn định lâu dài.

Trong quá trình này, Công ty đã ưu tiên duy trì lực lượng nhân sự cốt lõi, đảm bảo các chế độ cơ bản theo quy định pháp luật và tạo điều kiện để người lao động ổn định công việc trong khả năng cho phép. Đồng thời, Công ty chú trọng xây dựng bộ máy linh hoạt, sẵn sàng thích ứng và tái khởi động hoạt động khi điều kiện thị trường thuận lợi hơn.

Công ty không ghi nhận các tranh chấp lao động trọng yếu trong năm. Việc duy trì đội ngũ nhân sự tinh gọn và ổn định được xem là một trong những yếu tố quan trọng giúp Công ty bảo toàn nguồn lực và chuẩn bị cho giai đoạn phục hồi trong tương lai.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2025, do chịu ảnh hưởng từ các yếu tố khách quan của thị trường và định hướng tập trung kiểm soát rủi ro, Công ty chưa triển khai các chương trình hỗ trợ cộng đồng quy mô lớn.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, Công ty luôn ý thức được trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế và đời sống người dân chịu nhiều tác động sau đại dịch. Việc duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo tuân thủ pháp luật và bảo toàn nguồn lực được xem là nền tảng quan trọng để Công ty có thể tiếp tục đóng góp cho cộng đồng trong các giai đoạn tiếp theo.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Năm 2022 là một năm đặc biệt khó khăn đối với Công ty trong bối cảnh nền kinh tế chịu ảnh hưởng kéo dài sau đại dịch COVID-19. Môi trường kinh doanh biến động, sức mua thị trường suy giảm, thanh khoản thấp và tâm lý thắt chặt chi tiêu của khách hàng đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong điều kiện đó, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Điều hành đã có những phản ứng kịp thời và thận trọng trong việc triển khai hoạt động kinh doanh, chủ động rà soát và điều chỉnh kế hoạch nhằm hạn chế rủi ro, bảo toàn nguồn lực.

Từ năm 2023 và tiếp tục trong năm 2025, để hạn chế rủi ro lan rộng, kéo dài và bảo toàn nguồn lực, Công ty đã chủ động thu hẹp hoạt động, tạm ngừng triển khai các hoạt động kinh doanh, kiểm soát chi phí, duy trì tư cách pháp nhân, duy trì nguồn lực để chờ thời cơ khôi phục lại các hoạt động kinh doanh, đồng thời, Ban lãnh đạo công ty cũng tận dụng thời gian này để nghiên cứu chuyển hướng kinh doanh sang lĩnh vực khác phù hợp hơn.

Công ty đã thực hiện thu hẹp hoạt động trong từng giai đoạn, tập trung kiểm soát chi phí, duy trì tư cách pháp nhân và xử lý các vấn đề tồn tại, qua đó góp phần ổn định nền tảng hoạt động trong bối cảnh nhiều biến động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty một cách chủ động, linh hoạt và phù hợp với tình hình thực tế của thị trường và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2025.

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức, Ban Giám đốc đã kịp thời triển khai các giải pháp nhằm kiểm soát rủi ro, bao gồm việc rà soát và cắt giảm chi phí, làm việc với các đối tác để giãn, hoãn các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi cho phép, đồng thời duy trì bộ máy hoạt động tinh gọn và hiệu quả.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc đã tích cực theo dõi diễn biến thị trường, nghiên cứu và xây dựng các phương án chuyển dịch định hướng kinh doanh sang các lĩnh vực tiềm năng hơn, phù hợp với xu hướng tiêu dùng và điều kiện thị trường trong giai đoạn mới.

Hội đồng quản trị ghi nhận những nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc duy trì sự ổn định của Công ty, bảo toàn nguồn lực và chuẩn bị cho các kế hoạch tái cấu trúc, phục hồi trong thời gian tới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Bước sang năm 2025, khi điều kiện kinh tế - xã hội dần ổn định, HĐQT xác định mục tiêu trọng tâm là từng bước cơ cấu lại bộ máy quản lý, ổn định hoạt động để khôi phục, tái cấu trúc và thúc đẩy trở lại hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, cụ thể:

Kế hoạch khôi phục hoạt động quản trị

- Bầu bổ sung, thay thế các thành viên HĐQT trước đó để kiện toàn bộ máy; từng bước cơ cấu lại bộ máy quản lý, ổn định nhân sự, tạo tiền đề cho việc phục hồi và quay trở lại hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức lại các cuộc họp HĐQT định kỳ và họp bất thường khi cần thiết theo yêu cầu quản trị và điều hành.
- Chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phương hướng, kế hoạch kinh doanh Công ty trong giai đoạn tiếp theo.
- Củng cố vai trò quản trị, giám sát, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban điều hành.
- Rà soát, hoàn thiện các quy chế nội bộ, quy trình quản trị và phân công trách nhiệm phù hợp với giai đoạn phục hồi.

Định hướng phục hồi và phát triển hoạt động kinh doanh

Trên cơ sở đánh giá bối cảnh kinh tế vĩ mô và năng lực nội tại của Công ty, HĐQT xác định trọng tâm giai đoạn 2025-2028 là giai đoạn phục hồi, tái cấu trúc công ty, định hướng chuyển dịch trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực ngành nghề khai thác, quản lý và vận hành tài sản, bao gồm các hoạt động như:

- Cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành tòa nhà văn phòng, nhà chung cư, khu dân cư và các tài sản bất động sản khác;
- Khai thác giá trị sử dụng của tài sản nhằm tạo dòng tiền ổn định, bền vững;
- Hợp tác với các chủ đầu tư/chủ sở hữu tài sản để cung cấp dịch vụ quản lý chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả; tăng tỷ lệ tái ký hợp đồng.
- Từng bước xây dựng hệ thống quản trị, quy trình vận hành và đội ngũ nhân sự phù hợp với lĩnh vực hoạt động mới.

Việc chuyển dịch này được xác định là hướng đi phù hợp với xu thế thị trường, góp phần giảm thiểu rủi ro kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tạo nền tảng phát triển ổn định cho Công ty trong trung và dài hạn. Theo đó, HĐQT chủ trương:

- Phối hợp với Ban điều hành xây dựng lại kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với nguồn lực hiện có.
- Ưu tiên các hoạt động tạo dòng tiền ổn định; từng bước khôi phục niềm tin của đối tác, cổ đông và tuyển dụng người lao động.
- Tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư và mở rộng kinh doanh trên cơ sở thận trọng, kiểm soát rủi ro.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))*	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Trần Quốc Luân	Chủ tịch HĐQT	29/04/2022	Không
2	Ông Trần Văn Sản	Thành viên độc lập HĐQT	29/04/2022	Không
3	Ông Nguyễn Mạnh Tùng	Thành viên độc lập HĐQT	29/04/2022	Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị công ty không có các tiểu ban trực thuộc

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 1512/2025/NQ-HĐQT	15/12/2025	V/v thông qua kế hoạch triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT được triệu tập.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.: Không có

2. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Mạnh Phú	Trưởng BKS	29/04/2022	
2	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Thành viên BKS	29/04/2022	
3	Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên BKS	29/04/2022	

Cuộc họp của Ban Kiểm soát: Trong năm 2025, Ban kiểm soát tiếp tục tập trung vào công tác rà soát, tái cấu trúc và định hướng chiến lược. Do đó, Ban kiểm soát chưa triển khai hoạt động của Ban kiểm soát trong kỳ.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu của công ty như hoạt động đầu tư, hoạt động kinh doanh hàng ngày.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Không chi trả

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Trong năm, các giao dịch được công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh giao dịch mới với người nội bộ. Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty còn ghi nhận khoản phải thu đối với ông Lưu Quang Thịnh – Tổng Giám đốc Công ty với giá trị 53.000.000.000 đồng theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Khoản phải thu này phát sinh từ năm trước và đang được Công ty theo dõi, rà soát theo quy định

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2025, Công ty đang trong quá trình hoàn thiện và tăng cường tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty cổ phần đại chúng, bao gồm các quy định liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, công bố thông tin và các nghĩa vụ báo cáo định kỳ.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán là Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC đưa ra ý kiến từ chối đưa ra ý kiến đối với BCTC năm 2025.

Giải trình của công ty về việc này xem tại công bố BCTC năm 2025 đã được đăng tải tại đường dẫn https://nhvcorporation.com.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán*

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán đã được đăng tải tại đường dẫn https://nhvcorporation.com.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE VIỆT NAM

LƯU QUANG THỊNH